

TỔNG HỢP THỊ TRƯỜNG

	VN-INDEX		HNX-INDEX	
Thay đổi (điểm)	↓	-6.64/-0.86%	↓	-1.12/-1.05%
Điểm số (điểm)	↓	762.47	↓	105.72
KLGD (cổ phiếu)		285,569,959		41,601,250
Giá trị (tỷ đồng)		4,001.06		316.45
Mã tăng	↑	111	↑	59
Mã giảm	↓	251	↓	92
Mã tham chiếu	⇒	77	⇒	217

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

KHỐI LƯỢNG (CỔ PHIẾU)	HOSE	HNX
MUA	15,410,656.00	511,937
BÁN	26,623,726.00	5,547,401
KHỐI LƯỢNG RÒNG (CP)	-11,213,070	-5,035,464
GIÁ TRỊ RÒNG (TỶ ĐỒNG)	-88	-32.3

QUAN ĐIỂM CỦA ASEANSC

Phiên giao dịch thứ Hai (04/05), kết quả kinh doanh Q1 kém khả quan kết hợp với diễn biến tiêu cực từ chứng khoán thế giới đã khiến chỉ số VN-Index có lúc mất hơn 7 điểm. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 6,64 điểm (-0,86%), đóng cửa ở mức 762,47. Thanh khoản HSX ở mức gần 290 triệu cổ phiếu (+16%), giá trị hơn 4.000 tỷ đồng (-5%). Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (207 mã tăng/ 147 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 90 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào STB, SSI, PVD, NVL và KBC.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đỏ ngắn với giá đóng cửa nằm dưới đường trung bình động 20 ngày (MA20), là tín hiệu khá tiêu cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 750 – 760 điểm, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 730 – 740 điểm. Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng phục hồi trở lại thì vùng 770 – 780 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát vùng hỗ trợ gần 750 – 760 điểm trong phiên tới. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Senior Analyst: Hai Le (hai.lp@aseansc.com.vn)

TRADING SCALE STATISTICS

Danh sách khối lượng giao dịch nhiều nhất

Ticker	Close price	Matched volume	Proportion (%)
FLC	2,82	19.533.960,00	7,88
ITA	2,58	15.560.440,00	6,28
DLG	1,42	13.061.830,00	5,27
ROS	3,52	11.269.780,00	4,55
POW	9,82	9.813.410,00	3,96

Danh sách giá trị niêm yết lớn nhất

Ticker	Close price	Matched volume	Proportion (%)
VIC	91,80	310.507.128	11,60
VCB	67,40	249.978.340	9,34
VHM	64,90	217.383.453	8,12
VNM	97,60	169.988.729	6,35
BID	35,30	141.977.237	5,30

Danh sách tăng giá nhiều nhất

Ticker	Ref. price	Close price	Change (%)
HCD	3,58	3,83	6,98
VAF	4,59	4,91	6,97
HRC	33,00	35,30	6,97
DRH	4,60	4,92	6,96
VSI	24,45	26,15	6,95

Danh sách giảm giá nhiều nhất

Ticker	Ref. price	Close price	Change (%)
HBC	8,00	7,44	-7,00
TCO	10,00	9,30	-7,00
EVE	9,87	9,18	-6,99
NVT	5,59	5,20	-6,98
POW	10,55	9,82	-6,92

Đơn vị tính: Khối lượng: 1 CK; Giá trị: ngàn đồng

Source: HOSE, HNX, Aseansc

TECHNICAL ANALYSIS

WORLD INDICES	Xu hướng		
	Ngắn hạn (< 1 month)	Trung hạn (1 - 3 months)	Dài hạn (>3 months)
VN-Index (Vietnam)	⇒	⇒	↓
Dow Jones (U.S.)	↑	⇒	↓
Shanghai Composite (China)	↑	⇒	⇒
Nikkei 225 (Japan)	↑	⇒	↓

Senior Analyst: Hai Le (hai.lp@aseansc.com.vn)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.